

Số: 57 /2026/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày 22 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Quy định hành lang bảo vệ đê cấp IV, cấp V trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đê điều số 79/2006/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 60/2020/QH14; Luật số 146/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 113/2007/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đê điều được sửa đổi, bổ sung Nghị định số 53/2026/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức thực hiện, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 54/2013/TT-BNNPTNT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn phân cấp đê và quy định tải trọng cho phép đối với xe cơ giới đi trên đê;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 541/TTr-SNNMT ngày 26/6/2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định hành lang bảo vệ đê cấp IV, cấp V trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định về hành lang bảo vệ đê cấp IV, cấp V trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Đối tượng áp dụng: Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có các hoạt động liên quan đến đê điều và chỉ giới hành lang bảo vệ đê cấp IV, cấp V trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Quy định hành lang bảo vệ đê cấp IV, cấp V

1. Hành lang bảo vệ đê ở những vị trí đê đi qua khu dân cư, khu đô thị và khu du lịch được tính từ chân đê trở ra 5m (năm mét) về phía sông và phía đồng.

2. Hành lang bảo vệ đê đối với các vị trí khác được tính từ chân đê trở ra 10m (mười mét) về phía sông và phía đồng.

3. Trường hợp tuyến đê có hành lang bảo vệ chồng lấn với hành lang bảo vệ các công trình hạ tầng kỹ thuật khác thì phân định ranh giới hành lang bảo vệ theo các quy định của pháp luật về đê điều và các lĩnh vực khác có liên quan theo nguyên tắc đảm bảo an toàn đê điều và an toàn công trình hạ tầng kỹ thuật khác.

4. Trường hợp cần mở rộng hành lang bảo vệ đê đối với vùng xảy ra đùn, sủi hoặc có nguy cơ đùn, sủi gây nguy hiểm đến an toàn đê, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định cụ thể đối với từng trường hợp theo đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đê và Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm tuân thủ quy định về hành lang bảo vệ đê cấp IV, cấp V tại Điều 2 Quyết định này.

2. Đối với tuyến đê xây dựng mới, chủ đầu tư tuyến đê xây dựng mới có trách nhiệm lập hồ sơ phân cấp đê, hồ sơ cấm mốc chỉ giới hành lang bảo vệ đê trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; thực hiện tổ chức cấm mốc chỉ giới hành lang bảo vệ đê trên thực địa theo hồ sơ cấm mốc chỉ giới hành lang bảo vệ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này;

b) Kiểm tra, rà soát, tổng hợp đề xuất của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đê về việc mở rộng hành lang bảo vệ đê quy định tại khoản 4 Điều 2 Quyết định này; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo quy định;

c) Hằng năm, tổng hợp kết quả thực hiện Quyết định này, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đê có trách nhiệm:

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật về đê điều, bảo vệ đê điều và hành lang bảo vệ đê cấp IV, cấp V trên địa bàn;

b) Quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ đê cấp IV, cấp V trên địa bàn theo quy định của pháp luật và Quyết định này;

c) Kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về đê điều, hành lang bảo vệ đê;

d) Rà soát, đề xuất nhu cầu mở rộng hành lang bảo vệ đê đối với vùng xảy ra đùn, sủi hoặc có nguy cơ đùn, sủi gây nguy hiểm đến an toàn đê, gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

5. Các sở, ban, ngành và cơ quan, đơn vị có liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã trong quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ đê cấp IV, cấp V trên địa bàn tỉnh.

6. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 02 tháng 8 năm 2026.

2. Đối với các tuyến đê cấp IV, cấp V trên địa bàn tỉnh Lào Cai đã được cấp có thẩm quyền quy định phạm vi hành lang bảo vệ đê điều phù hợp với quy định tại Quyết định này thì tiếp tục thực hiện.

3. Bãi bỏ Quyết định số 18/2023/QĐ-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái Quy định hành lang bảo vệ đê cấp IV, cấp V trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Xây dựng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đê; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 4 Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Văn phòng BCĐ PTDS Quốc gia;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Sở Tư pháp (Tự kiểm tra văn bản);
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Trung tâm Thông tin và Hội nghị tỉnh;
- Công báo điện tử tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Giàng Quốc Hưng